

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 33/2019/HSST
Ngày 03 tháng 10 năm 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Long Ca.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa.
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Điều SMi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Chiến – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Tuy Đức, tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/HSST, ngày 28/8/2019 đối với bị cáo:

Sùng A T; Sinh năm 1975, tại tỉnh Đ B; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Bản N H, xã Đ N, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 2/12; Dân tộc: Mông; Con ông Sùng B L và S (sinh năm 1937) và con bà Vàng Thị C (sinh năm 1945); Bị cáo có vợ là Giàng Thị V, sinh năm 1976 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: Tiền sự: không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/6/2019, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Đức - Có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho bị cáo Sùng A T: Ông Phạm Quang L – Trợ giúp viên pháp lý – Thuộc sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Bà Giàng Thị V, sinh năm 1976

Địa chỉ: Bản N H, xã Đ N, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng A T là người nghiện ma túy. Tháng 5/2019, Sùng A T về quê tại huyện T G, tỉnh Đ B mua 01 cục ma túy của người đàn ông tên C (không xác định nhân thân lai lịch) với giá 2.000.000 đồng, sau đó đưa vào bản N H, xã Đ N, huyện T Đ, tỉnh Đăk Nông mục đích để sử dụng.

Khoảng 8 giờ ngày 09/6/2019, Sùng A T lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại gói vào túi nylon màu đen rồi bỏ vào hộp thuốc lá hiệu BATOS, cất giấu ở túi áo khoác màu đen đang mặc bên phải rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen xám biển số 48K1- 07433 đi từ nhà đến chợ xã Đ B S, huyện T Đ, tỉnh Đắk Nông để mua đồ dùng sinh hoạt cho gia đình. Đến 10 giờ cùng ngày, khi đến thôn 4, xã Đ B S đoạn đường thuộc tỉnh lộ 681, thì bị lực lượng biên phòng, thuộc đồn Biên phòng Tuy Đức phối hợp Công an xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen xám, biển số 48K1- 07433, giấy đăng ký xe mang tên Giàng Thị V; 01 gói màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có gắn sim 0349395928.

Tại bản kết luận giám định số: 39/KL-PC09, ngày 12/6/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn màu trắng trong 01 gói túi nylon màu đen được niêm phong có khối lượng 2,0712 gam, có Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 323, Nghị định 73, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon màu đen là chất ma túy Heroin hoàn lại sau giám định 1,7546 gam. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen xám, biển số 48K1-07433, giấy đăng ký xe mang tên Giàng Thị V; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có gắn sim 0349395928. Quá trình điều tra, xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức nên đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Tại cáo trạng số: 30/Ctr -VKS, ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Sùng A T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Sùng A T thừa nhận thực hiện hành vi như nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS. Xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2019.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Giàng Thị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen xám, biển số 48K1- 07433; 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có gắn sim 0349395928.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,7546 gam Heroin (hoàn lại sau giám định).

Phần tranh luận bị cáo Sùng A T thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Phần tranh luận trợ giúp viên pháp lý tham gia bào chữa cho bị cáo Sùng A T ông Phạm Quang L đồng ý với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng thêm một số tình tiết giảm nhẹ như bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; gia đình bị cáo là hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Từ những tình tiết nêu trên Trợ giúp viên pháp lý ông Phạm Quang L bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Sùng A T tỏ ra hối hận về hành vi mình đã thực hiện xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, do ý thức coi thường pháp luật, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 09/6/2019, Sùng A T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi áo khoác màu đen đang mặc là 2,0712 gam Heroin mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo Sùng A T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c. Heroine, Cocainne, Methamphetamine, Amphetamine MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo ý thức được ma túy huỷ hoại sức khoẻ con người và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền về ma túy, nghiêm cấm và trừng trị mọi hành vi vi phạm. Vì vậy, cần dành cho bị cáo một hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Tuy nhiên, việc bị cáo phạm tội một phần là do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế gia đình khó khăn, sự quan tâm của gia đình và xã hội không nhiều nên bị cáo không có quyết tâm để đoạn tuyệt với ma túy.

[4] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo: Tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương. HĐXX không áp dụng khoản 5 Điều 249 – Bộ luật hình sự năm 2015 để phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên Cươ (chưa xác định nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Sùng A T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đang tiến hành điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen xám, biển số 48K1- 07433 và 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen có gắn sim 0349395928. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô là bà Giàng Thị V, bà V không biết việc Sùng A T mượn xe để tàng trữ ma túy, nên cơ quan CSĐT công an huyện Tuy Đức đã xử lý vật chứng trả lại cho bà Giàng Thị V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Tịch thu, tiêu hủy 1,7546 gam Heroin (hoàn lại sau giám định).

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Sùng A T 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/6/2019.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 1,7546 gam Heroin (hoàn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14.

Buộc bị cáo Sùng A T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

4. Bị cáo Sùng A T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV CA Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Phan Long Ca